

BỘ TÀI CHÍNH

Số: **20/2012/TT-BTC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2012

THÔNG TƯ

Về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện ASEAN-Nhật Bản giai đoạn 2012-2015

Căn cứ Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14 tháng 06 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 tháng 2008 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (viết tắt là ASEAN) và Nhật Bản ký ngày 03 tháng 4 năm 2008 tại Bru-nây Đa-ru-sa-lam, ngày 07 tháng 4 năm 2008 tại Cam-pu-chia, ngày 31 tháng 3 năm 2008 tại In-đô-ne-xia-a, ngày 04 tháng 4 năm 2008 tại Lào, ngày 14 tháng 4 năm 2008 tại Ma-lay-xi-a, ngày 10 tháng 4 năm 2008 tại My-an-ma, ngày 02 tháng 4 năm 2008 tại Phi-líp-pin, ngày 26 tháng 3 năm 2008 tại Sing-ga-po, ngày 11 tháng 4 năm 2008 tại Thái-lan, ngày 01 tháng 4 năm 2008 tại Việt Nam, và ngày 28 tháng 3 năm 2008 tại Nhật Bản, và được Thủ tướng Chính phủ Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phê duyệt tại công văn số 1346/TTg-QHQT ngày 15 tháng 8 năm 2008;

Bộ Tài chính ban hành Thông tư về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện ASEAN-Nhật Bản như sau:

Điều 1: Ban hành kèm theo Thông tư này Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện ASEAN-Nhật Bản giai đoạn 2012-2015 (thuế suất áp dụng viết tắt là thuế suất AJCEP).

+ Cột “Mã hàng” và cột “Mô tả hàng hóa”, được xây dựng trên cơ sở AHTN 2012 và phân loại theo cấp độ 8 số;

+ Cột “Thuế suất AJCEP (%)” : mức thuế suất áp dụng cho các giai đoạn khác nhau, bao gồm:

- 01/4/2012-31/3/2013: thuế suất áp dụng từ ngày 01 tháng 4 năm 2012 đến ngày 31 tháng 3 năm 2013;

- 01/4/2013-31/3/2014: thuế suất áp dụng từ ngày 01 tháng 4 năm 2013 đến ngày 31 tháng 3 năm 2014;

- 01/4/2014-31/3/2015: thuế suất áp dụng từ ngày 01 tháng 4 năm 2014 đến ngày 31 tháng 3 năm 2015.

Điều 2: Hàng hóa nhập khẩu để được áp dụng thuế suất AJCEP phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

1) Thuộc Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt ban hành kèm theo Thông tư này.

2) Được nhập khẩu từ các nước là thành viên của Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện ASEAN-Nhật Bản, bao gồm các nước sau:

- Bru-nây Đa-ru-sa-lam;
- Vương quốc Căm-pu-chia;
- Cộng hoà In-đô-nê-xi-a;
- Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào;
- Ma-lay-xi-a;
- Liên bang My-an-ma;
- Cộng hoà Phi-líp-pin;
- Cộng hoà Sing-ga-po;
- Vương quốc Thái Lan;
- Nhật Bản;
- Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (Hàng hóa từ khu phi thuế quan nhập khẩu vào thị trường trong nước).

3) Được vận chuyển trực tiếp từ nước xuất khẩu, quy định tại khoản (2) Điều này, đến Việt Nam, theo quy định của Bộ Công Thương;

4) Thỏa mãn các quy định về xuất xứ hàng hóa Việt Nam-Nhật Bản, có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa Việt Nam-Nhật Bản (viết tắt là C/O Mẫu AJ) theo quy định của Bộ Công Thương.

Điều 3: Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2012 và thay thế Thông tư số 83/2009/TT-BTC ngày 28/4/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để

thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện ASEAN-Nhật Bản giai đoạn 2008-2012./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện kiểm sát NDTC, Tòa án NDTC;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra Văn bản-Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;
- Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố;
- Công báo;
- Website Chính phủ, Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ HTQT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

(Đã ký)

Trương Chí Trung